# GV: Bùi Thị Thanh Hiên

**Email: thanhhien0977281223@gmail.com**

# ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II

**Năm học 2023 - 2024**

**Môn: Ngữ văn 8**

*Thời gian làm bài 90 phút*

**I. MỤC ĐÍCH ĐỀ KIỂM TRA**

**1. Năng lực**

- Đánh giá được mức độ nhận biết và thông hiểu về đặc trưng thể loại trong phần đọc hiểu ngữ liệu ngoài SGK và tri thức Tiếng Việt, khả năng diễn đạt, hành văn và cách rút ra ý nghĩa của các văn bản truyện, thơ. Phạm vi kiến thức gồm:

**+ Phần Đọc - hiểu:** Văn bản nghị luận văn học, Văn bản thông tin

**+ Phần Tiếng Việt:** Các thành phần biệt lập; Câu phân loại theo mục đích nói; Câu phủ định, câu khẳng định

- Đánh giá mức độ vận dụng trong phần viết:

+ Phân tích tác phẩm văn học (truyện)

+ Giải thích một hiện tượng tự nhiên.

- Rèn luyện kĩ năng diễn đạt, trình bày.

**2. Phẩm chất:** nhân ái, trung thực, chăm chỉ.

**II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA**

- Hình thức: Tự luận.

- Cách tổ chức kiểm tra: HS làm bài kiểm tra trong 90 phút.

**III. MA TRẬN & BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

**1.Ma trận**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **%**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản thông tin | 0 | 2 | 0 | 3 | 0 | 2 | 0 | 0 | **60** |
| **2** | **Viết** | **Viết** bài văn phân tích một tác phẩm truyện | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | **0** | **25** | **0** | **45** | **0** | **25** | **0** | **5** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **45%** | | **25%** | | **5%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70%** | | | | **30%** | | | |

**2. Bản đặc tả**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản thông tin | **Nhận biết:**  - Nhận biết được đặc điểm của văn bản thông tin như: mục đích của văn bản thông tin  - Nhận biết được câu phân loại theo mục giao tiếp được sử dụng trong văn bản.  **Thông hiểu**:  - Phân tích được tác dụng cách đặt nhan đề trong văn bản.  - Phân tích được thông tin cơ bản của văn bản.  - Phân tích được đặc điểm của kiểu văn bản thông tin: văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên.  **Vận dụng**:   * Liên hệ được thông tin trong văn bản với những vấn đề của xã hội đương đại. * Đánh giá được hiệu quả biểu đạt của một kiểu phương tiện phi ngôn ngữ trong một văn bản cụ thể. | 2 TL | 3TL | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn phân tích một tác phẩm văn học: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | |  |  | **2TL** | **3TL** | **2TL** | **1TL** |
| **Tỉ lệ %** | |  |  | **25%** | **45%** | **25%** | **5%** |
| **Tỉ lệ chung** | |  |  | **70%** | | **30%** | |

**IV. ĐỀ KIỂM TRA**

# GV: Bùi Thị Thanh Hiên

**Email: thanhhien0977281223@gmail.com**

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND QUẬN CẨM LỆ**  **TRƯỜNG THCS TRẦN QUÝ CÁP** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** |  |

**MÔN NGỮ VĂN - LỚP 8**

*Thời gian: 90 phút (không tính thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu:**

**VÌ SAO CHIM BỒ CÂU KHÔNG BỊ LẠC ĐƯỜNG?**

*Chim bồ câu có khả năng nhớ đường trở về tổ cực kì tốt, dù bị đưa tới một nơi rất xa xôi chúng vẫn có thể tự tìm đường về nhà. Từ thời La Mã cổ đại, con người đã ý thức được khả năng này của loài bồ câu và dùng chúng làm chim đưa thư. Vì sao bồ câu lại sở hữu khả năng tuyệt diệu này?*

*Khi bị đưa tới một nơi mới, thông thường bồ câu phải bay lượn vài vòng mới nhận biết được vị trí ấy, sau đó, nó sẽ bay về hướng đã xuất phát theo con đường gần như chính xác. Mấu chốt của khả năng tìm được đường về nhà là trong não bộ của bồ câu có một hệ thống chỉ đường tinh vi. Hiện có ba giả thuyết về hệ thống chỉ đường này là định hướng bằng Mặt Trời, bằng từ trường Trái Đất và bằng khứu giác. Cả ba giả thuyết này đều được kiểm chứng ở mức độ nhất định.*

*Ban ngày, bồ câu chủ yếu xác định phương hướng nhờ vị trí của Mặt Trời. Nhưng vào ngày trời râm không có Mặt Trời hoặc buổi tối, chúng chủ yếu định hướng bằng từ trường Trái Đất. Mỏ trên và trong não bộ bồ câu đều tồn tại vật chất mang từ tính, giống như một chiếc la bàn nhỏ có thể cảm nhận được sự thay đổi của từ trường. Thực nghiệm cũng chứng tỏ khứu giác đóng vai trò quan trọng trong việc định hướng của loài bồ câu, nhưng không hoàn toàn chứng minh được bồ câu chỉ dựa vào khứu giác mà có thể tìm được đường về tổ ở một cự li xa.*

*Các nhà khoa học ở Đại học Ốc-xpho (Oxford), phát hiện ra rằng thông qua đường bay, bồ câu có thể nhớ được các kiến trúc tiêu biểu để tìm được đường về. Nói tóm lại, bồ câu có thể dựa vào nhiều cách để tìm được đường về nhà. Ngoài ra, chúng còn có thể sử dụng những cách khác, nhưng điều đó cần chờ đợi những phát hiện và kiểm chứng sau này.*

(Dẫn theo *SGK Ngữ văn 8 tập 1*, bộ Cánh diều, NXB Giáo dục Việt Nam tập 1, trg 81,82)

**Câu 1 (1.0 điểm)**. Mục đích chính của văn bản trên là gì??

**Câu 2 (1.0 điểm**). Xác định kiểu câu của câu văn sau: “*Vì sao bồ câu lại sở hữu khả năng tuyệt diệu này?”*

**Câu 3 (1.0 điểm)**. Nhận xét về nhan đề của văn bản.

**Câu 4 (0.75 điểm)**. Chim bồ câu có thể dựa vào những cách nào để tìm được đường về nhà?

**Câu 5 (0.75 điểm)**. Vì sao văn bản trên được xem là văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên?

**Câu 6 (0.75 điểm)**. Em biết thêm được điều gì từ vấn đề mà văn bản trên giải thích?

**Câu 7 (0.75 điểm)**. Em hãy nêu suy nghĩ của em về ý nghĩa của hình tượng chim bồ câu trong đời sống con người (Trả lời ngắn bằng 3 đến 5 câu).

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện ngoài chương trình SGK (bộ Kết nối tri thức) mà em ấn tượng.

------------------------- Hết ------------------------

**V. HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN - LỚP 8**

**1. HƯỚNG DẪN CHUNG**

- Nhóm chuyên môn tổ chức thảo luận để thống nhất hướng dẫn chấm và cách cho điểm; chấm chung ít nhất 0,5 bài và ghi vào biên bản họp nhóm lớp 8.

**-** Hướng dẫn chấm chỉ là gợi ý nên trong quá trình chấm bài, giáo viên cần linh hoạt, tránh đếm ý cho điểm, chú ý kĩ năng làm bài và sự sáng tạo của học sinh. Học sinh có thể có nhiều cách diễn đạt và lí giải khác nhau, miễn là hợp lý và thuyết phục.

**2. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
| **1** | Giải thích hiện tượng chim bồ câu có khả năng nhớ đường trở về tổ cực kì tốt | 1,0 |
| **2** | Kiểu câu: Câu hỏi (câu nghi vấn) (vì có từ để hỏi là từ *“tại sao”* và kết thúc bằng dấu chấm hỏi) | 1,0 |
| **3** | Nhan đề của văn bản là một câu hỏi, thể hiện được nội dung chính của văn bản: giải thích vì sao chim bồ câu không bị lạc đường. | 1.0 |
| **4** | Chim bồ câu có thể dựa vào nhiều cách để tìm được đừng về nhà: bằng Mặt Trời, bằng từ trường Trái Đất và bằng khứu giác. | 0,75 |
| **5** | Văn bản trên được coi là văn bản giải thích một hiện tượng tự nhiên vì nó đưa ra các kiến thức khoa học cơ sở để giải thích cụ thể, chi tiết về hiện tượng chim bồ câu không bị lạc đường. | 0,75 |
| **6** | Thông quan văn bản, em biết thêm được những kiến thức về các khả năng xác định đường bay của loài bồ câu. | 0,75 |
| **7** | HS nêu được ý cơ bản: Chim bồ câu là một loài chim tượng trưng cho hòa bình và đã có một vai trò quan trọng trong lịch sử và văn hóa của con người. Với vẻ đẹp và tính cách ôn hòa, chúng đã trở thành biểu tượng của sự hòa bình và lòng nhân ái. | 0,75 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài phân tích tác phẩm văn học*  **-** Hiểu được giá trị nội dung và nghệ thuật của tác phẩm văn học.  - Hiểu được cách trình bày luận điểm, luận cứ, lập luận trong bài văn nghị luận văn học.  - Trình bày, phân tích rõ các khía cạnh của vấn đề | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện ngoài chương trình SGK | 0,25 |
| *c.* - Vận dụng được các kĩ năng tạo lập văn bản nghị luận để viết bài văn nghị luận về một tác phẩm văn học.  - Trình bày được quan điểm, ý kiến (tán thành) của người viết về giá trị đặc sắc của tác phẩm văn học. | 0,5 |
| 1. **Nhận biết:**  * Đảm bảo cấu trúc của bài văn: mở bài, thân bài, kết bài.   - Xác định đúng yêu cầu của đề bài: Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện.  **2. Thông hiểu:**  - Giới thiệu khái quát về tác giả và tác phẩm, nêu ý kiến chung của người viết về tác phẩm truyện.  - Nêu nội dung chính của tác phẩm.  - Nêu chủ đề của tác phẩm.  - Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm .  - Khẳng định được vị trí, ý nghĩa của tác phẩm truyện.   1. **Vận dụng:**    * Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.    * Đánh giá khái quát về nội dung, nghệ thuật và khẳng định ý nghĩa bài thơ.   **4. Vận dụng cao:** Có cách diễn đạt sáng tạo, độc đáo, hợp lí. | 2,5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,25 |

**VI. KIỂM TRA**